

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ S, TP. HÀ NỘI
Bản án số: 02/2024/HSST
Ngày 03/01/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S, TP. HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Hưng**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trần Thị Huệ**

Ông **Dương Quang Minh**

Thư ký phiên tòa: Bà **Doãn Thị Hồng Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S tham gia phiên tòa: Bà **Lã Thị Loan**-
Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 136/2023/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. LÊ ANH T, sinh năm 2001; ĐKKHKT: Thôn S, xã L, thị xã S, TP. Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V hoá: 9/12; con ông: Lê Văn H, sinh năm 1964 và bà: Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1973; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt ngày 24/8/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an TP. Hà Nội; có mặt.

2. HÀ HỮU V, sinh năm 2002; Thôn G, xã L, thị xã S, TP. Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V hoá: 6/12; con ông: Hà Văn H, sinh năm 1963 và bà: Đỗ Thị C, sinh năm 1965; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/6/2020, Tòa án nhân dân thị xã S xử 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma Ty: ra trại tháng 6/2021 (đã được xóa án tích)

Bị cáo bị bắt ngày 24/8/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an TP. Hà Nội; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Khuất Đình N, sinh năm 2002 ĐKKHKT: Thôn 6, xã G, huyện Phúc Thọ, TP. Hà Nội (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Anh T (sinh năm 2001 ở thôn S, xã L, thị xã S) và Hà Hữu V (sinh năm 2002 ở thôn G, xã L, thị xã S) đều là đối tượng sử dụng chất ma Ty. Khoảng 18 giờ ngày

24/8/2023 T nhận được điện thoại của Khuất Đình N (sinh năm 2002 ở xã G, huyện T) hỏi mua 02 lọ ma Ty loại tinh dầu cần sa (ma Ty ADB) về sử dụng, cả hai trao đổi giá 500.000đ/lọ và hẹn địa điểm giao dịch tại ngõ 18 phố Chùa Thông, phường Sơn Lộc, thị xã S. Sau khi trao đổi, T gọi điện cho Hà Hữu V mua 02 lọ tinh dầu cần sa để bán cho khách, V đồng ý nói giá 250.000đ/lọ và hẹn giao dịch ở cổng trường tiểu học phường Trung Sơn Trầm, thị xã S. Tại đó V đưa T 02 lọ cần sa, T cầm rồi rủ V đi cùng bán cho khách, lấy được tiền T trả cho V luôn. V đồng ý rồi điều khiển xe máy chở T đến ngõ 18 Chùa Thông, đến nơi thấy N đang chờ ở lề đường, T và V đi đến, cả hai ngồi trên xe rồi T đưa N 02 lọ cần sa và nói lấy 800.000đ/02 lọ, N cầm ma Ty, đưa trả T 100.000đ, còn 700.000đ nói chuyển khoản, cùng lúc này Công an thị xã S phát hiện bắt quả tang hành vi mua bán trái phép chất ma Ty. Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 lọ nhựa chứa chất lỏng màu vàng, nắp đậy màu trắng trên tay trái của Khuất Đình N (N khai là ma Ty vừa mua của T)

- Thu giữ số tiền 100.000đ trên tay phải Lê Anh T (T khai là tiền bán ma Ty cho N). Ngoài ra Cơ quan Công an còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung của N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone của T; thu của Hà Hữu V 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 65B1-78907, 01 ví bên trong có 100.000đ

Ngày 24/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã S ra quyết định trưng cầu giám định số ma Ty thu giữ khi bắt quả tang. Tại kết luận giám định số 5821/KL-KTHS ngày 01/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận:

“Chất lỏng màu vàng bên trong 02 lọ nhựa trong suốt đều có ma Ty loại ADB-BUTINACA, tổng thể tích 09ml.”

Ngày 30 tháng 10 năm 2023 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã S trưng cầu giám định bổ sung số 05 để giám định hàm lượng ma Ty. Tại kết luận số 8063/KL-KTHS ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận :

“Nồng độ (hàm lượng) ADB-BUTINACA trong mẫu chất lỏng màu vàng gửi giám định là 0,25mg/ml”

Về nguồn gốc ma Ty V khai mua của người đàn ông không quen biết trên mạng xã hội 03 lọ với giá 450.000đ, V đã sử dụng 01 lọ, còn 02 lọ bán cho T với giá 500.000đ. Do V không biết tên, địa chỉ của người bán ma Ty, không biết qua ứng dụng mạng xã hội nào, nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ xử lý

Đối với Khuất Đình N là người mua ma Ty của T để sử dụng, tuy nhiên khối lượng ma Ty chưa đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma Ty (9ml), bản thân N chưa có tiền án, tiền sự về ma Ty, nên cơ quan điều tra Công an thị xã S ra quyết định xử lý hành chính đối với Khuất Đình N bằng hình thức phạt tiền

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 65B1-78907 thu giữ khi bắt quả tang xác định là tài sản hợp pháp của ông Cát V Thắng (là chú rể V) cho V mượn nhưng

không biết V sử dụng xe để thực hiện việc mua bán ma Ty nên cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe mô tô trên cho ông Thắng quản lý, sử dụng

Vật chứng vụ án: 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội; 03 điện thoại di động và số tiền 100.000đ. Viện kiểm sát nhân dân thị xã S ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S để bảo quản và chờ xử lý theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số 135/CT-VKS ngày 20/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, thành phố Hà Nội đã truy tố Lê Anh T và Hà Hữu V về tội “Mua bán trái phép chất ma Ty” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã S, thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề N Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Anh T từ đến tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Hà Hữu V từ đến tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong dán kín số 8063/C09 (TT02) bên ngoài có chữ ký của ông Đỗ V Ninh, bà Hoàng Ngọc Mai và hình các dấu tròn đỏ của Viện Kỹ thuật hình sự- Bộ Công an;

Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng- hồng, đã bị nứt vỡ màn hình (điện thoại đã qua sử dụng) không kiểm tra tình trạng máy.

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng- hồng, đã bị nứt vỡ hình (điện thoại đã qua sử dụng) không kiểm tra tình trạng máy.

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo loại cảm ứng, vỏ màu đen (điện thoại đã qua sử dụng) không kiểm tra tình trạng máy.

+ Số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng)

Trả lại cho bị cáo V:

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xanh, (điện thoại đã qua sử dụng) không kiểm tra tình trạng máy.

+ Số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

+ 01 ví màu đen

Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo được đưa ra các tài liệu, chứng cứ phù hợp quy định của pháp luật, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lê Anh T và Hà Hữu V đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình cũng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét về chứng cứ đã có cơ sở để kết luận:

Ngày 24/8/2023 tại ngõ 18 phố Chùa Thông, phường Sơn Lộc, thị xã S Lê Anh T và Hà Hữu V có hành vi bán trái phép 02 lọ ma Ty loại ADB-BUTINACA (theo N định số 57 ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma Ty và tiền chất, trong đó có Butinaca), tổng thể tích là 09ml, hàm lượng ma Ty có 0,25mg/ml với giá 800.000đ cho Khuất Đình N. Khi các bên đang giao dịch mua bán thì bị Công an thị xã S phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để khẳng định các bị cáo Lê Anh T và Hà Hữu V, phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma Ty*” như Viện kiểm sát truy tố là đúng.

[3] Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi mua bán trái phép chất ma Ty của các bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về quản lý chất ma Ty. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, tính chất mức độ phạm tội là nghiêm trọng. Các bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Tòa án cần phải xử lý nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Trong vụ án này, hai bị cáo chỉ mang tính chất là đồng phạm giản đơn, cùng thực hiện hành vi phạm tội để thỏa mãn lợi ích vật chất của mình nên vai trò của các bị cáo là như nhau.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Anh T có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự ở giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn, hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hà Hữu V có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử và chấp hành hình phạt tù về tội Tàng trữ chất ma Ty nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Lần phạm tội này cho thấy bị cáo coi thường pháp luật. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn, hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài xã hội mà cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S đề N Hội đồng xét xử phạt hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) phong bì niêm phong dán kín số 8063/C09 (TT02) bên ngoài có chữ ký của ông Đỗ V Ninh, bà Hoàng Ngọc Mai và hình các dấu tròn đỏ của Viện Kỹ thuật hình sự- Bộ Công an;

Đối với:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng- hồng, đã bị nứt vỡ màn hình (điện thoại đã qua sử dụng) không kiểm tra tình trạng máy thu của Lê Anh T

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng- hồng, đã bị nứt vỡ hình (điện thoại đã qua sử dụng) không kiểm tra tình trạng máy thu của Khuất Đình N

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo loại cảm ứng, vỏ màu đen (điện thoại đã qua sử dụng) không kiểm tra tình trạng máy thu của Hà Hữu V;

+ Số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng)

Đây là số tiền và điện thoại đã dùng vào việc thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma Ty nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Trả lại cho bị cáo V:

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xanh, (điện thoại đã qua sử dụng) không kiểm tra tình trạng máy.

+ 01 ví màu đen

+ Số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc ma Ty V khai mua của người đàn ông không quen biết trên mạng xã hội 03 lọ với giá 450.000đ, V đã sử dụng 01 lọ, còn 02 lọ bán cho T với giá 500.000đ. Do V không biết tên, địa chỉ của người bán ma Ty, không biết qua ứng dụng mạng xã hội nào, nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét

Đối với Khuất Đình N là người mua ma Ty của T để sử dụng, tuy nhiên khối lượng ma Ty chưa đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma Ty (9ml), bản thân N chưa có tiền án, tiền sự về ma Ty - nên cơ quan điều tra Công an thị xã S ra quyết định xử lý hành chính đối với Khuất Đình N bằng hình thức phạt tiền là phù hợp với thẩm quyền.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 65B1-78907 thu giữ khi bắt quả tang xác định là tài sản hợp pháp của ông Cát V Thắng (là chú rể V) cho V mượn nhưng

không biết V sử dụng xe để thực hiện việc mua bán ma Ty nên cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe mô tô trên cho ông Thắng quản lý, sử dụng

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 N quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Bị cáo Lê Anh T và Hà Hữu V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma Ty”

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Anh T 24 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 24/8/2023).

Xử phạt bị cáo Hà Hữu V 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 24/8/2023).

Về xử lý vật chứng:

01 (một) phong bì niêm phong dán kín số 8063/C09 (TT02) bên ngoài có chữ ký của ông Đỗ V Ninh, bà Hoàng Ngọc Mai và hình các dấu tròn đỏ của Viện Kỹ thuật hình sự - Bộ Công an;

Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng- hồng, đã bị nứt vỡ màn hình (điện thoại đã qua sử dụng) không kiểm tra tình trạng máy.

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng- hồng, đã bị nứt vỡ hình (điện thoại đã qua sử dụng) không kiểm tra tình trạng máy.

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo loại cảm ứng, vỏ màu đen (điện thoại đã qua sử dụng) không kiểm tra tình trạng máy.

+ Số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng)

Trả lại cho bị cáo V:

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xanh, (điện thoại đã qua sử dụng) không kiểm tra tình trạng máy.

+ Số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

+ 01 ví màu đen

(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2023)

Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền

kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TX. S;
- Công an thị xã S;
- Thị hành án dân sự thị xã S;
- Bị cáo;
- UBND xã V Lem; THAHS;
- Lưu Hồ sơ vụ án +VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lưu Ngọc Hưng